

Số: *Vị Thanh, ngày tháng năm*

**KẾ HOẠCH**  
**Tổng thể Cải cách hành chính nhà nước**  
**thành phố Vị Thanh giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Vị Thanh lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Vị Thanh 5 năm giai đoạn 2021 - 2025;

UBND thành phố Vị Thanh xây dựng Kế hoạch tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước thành phố Vị Thanh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

**I. ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA THÀNH PHỐ**

1. CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của thành phố theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

2. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội theo định hướng nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo.

3. CCHC phải lấy người dân làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

4. CCHC phải kế thừa những thành tựu đã đạt được trong CCHC nhà nước giai đoạn vừa qua; tiếp thu những bài học kinh nghiệm trong thực hiện giai đoạn 2011 - 2020.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý và điều hành của nhà nước nhằm tạo sự gắn kết giữa cá nhân, tổ chức với nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng, dễ dàng đặc biệt các thông tin liên quan đến TTHC, dịch vụ công trực tuyến, cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Tiếp tục thực hiện CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình;

đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; Các cơ quan hành chính nhà nước từ thành phố đến phường, xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

(1) Sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố đạt trên 90%.

(2) Phần đầu giải quyết trước hạn, đúng hạn từ 95% trở lên số hồ sơ TTHC được tiếp nhận.

(3) Thành lập bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công; 02 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường (Phường I và xã Vị Tân) theo hướng hiện đại; Xây dựng được đội ngũ CBCCVC có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

(4) 100% cơ quan hành chính nhà nước của thành phố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào quy trình xử lý văn bản.

(5) Có 95% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(6) 80% TTHC, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 bình quân toàn thành phố đạt tối thiểu 80%.

(7) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

Tập trung chỉ đạo, rà soát, xác định rõ những ưu điểm cũng như những hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC; làm rõ nguyên nhân của hạn chế, yếu kém, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; Tập trung chỉ đạo công tác CCHC của thành phố trong 5 năm tới phải thật sự đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Nâng cao nhận thức, coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải CCHC. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, của cơ quan chủ trì tham mưu trong công tác điều phối chung, tổng hợp, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ cải CCHC trên từng lĩnh vực.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá quá trình triển khai thực hiện công tác cải CCHC; Tăng cường, phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Nhân dân đối với công tác CCHC. Hàng năm xây dựng Kế hoạch điều tra xã hội học xác định chỉ số CCHC nhằm đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố đồng thời là cơ sở để khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác CCHC.

## **2. Cải cách thể chế**

Triển khai có hiệu quả Luật ban hành VBQPPL; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Hàng năm xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn thành phố; củng cố Tổ cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Kịp thời phát hiện những văn bản không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả, phục vụ tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; đề nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể:

- + Rà soát, ban hành danh mục TTHC bắt buộc phải thực hiện liên thông.

- + Hoàn thiện các quy trình TTHC liên thông, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC; đảm bảo cắt giảm đáng kể thời gian và giảm số lần đi lại cho cá nhân, tổ chức khi giải quyết TTHC liên thông.

- + Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC.

- Kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC.

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Thực hiện sắp xếp lại cơ quan hành chính của thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) trên cơ sở hướng dẫn của tỉnh; sửa đổi đề án vị trí việc làm

các cơ quan hành chính cho phù hợp với quy định mới của Chính phủ và biên chế tỉnh giao; sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức phường, xã theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Triển khai hiệu quả chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVV theo quy định.

### **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV**

Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cho đội ngũ CBCCVV đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới; phấn đấu đến năm 2025, 100% CBCCVV từ thành phố đến phường, xã có trình độ đại học và đạt các tiêu chuẩn theo quy định. Tổ chức các lớp tập huấn cho 100% CBCCVV sử dụng phần mềm ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và ứng dụng CNTT thực thi công vụ.

Đánh giá CBCCVV trên cơ sở kết quả nhiệm vụ được giao, mạnh dạn đưa ra khỏi bộ máy những CBCCVV không đủ năng lực, trình độ, những người vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, tạo điều kiện đổi mới, trẻ hoá, nâng cao năng lực của đội ngũ CBCCVV.

### **6. Cải cách tài chính công**

Thực hiện đúng quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Cải cách tài chính công gắn với mục tiêu nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực tài chính; tăng cường kiểm soát bảo đảm kỷ luật, kỷ cương về thu, chi ngân sách nhà nước. Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước đầu tư cho phát triển, tạo ra động lực cho phát triển, tránh sự đầu tư dàn trải, đầu tư kém hiệu quả, đặc biệt là đầu tư xây dựng cơ sở vật chất.

### **7. Hiện đại hóa nền hành chính**

Hiện đại hóa nền hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử. Xây dựng giải pháp đồng bộ để hình thành đội ngũ CBCCVV điện tử và công dân, doanh nghiệp điện tử. Hiện đại hóa nền hành chính phải kết hợp cơ sở hạ tầng kỹ thuật của hệ thống hành chính và hạ tầng kỹ thuật của các doanh nghiệp đang được người dân và tổ chức sử dụng mang tính rộng rãi, phổ biến hiện có như mạng xã hội Zalo, Ví điện tử...

Nâng cấp Trang thông tin điện tử thành phố Vị Thanh lên cổng Thông tin điện tử; phát huy các phần mềm ứng dụng như Nhóm Zalo trong chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố, phòng họp không giấy cho các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và UBND các phường, xã. Thực hiện họp trực tuyến các phường, xã. Nâng cấp 3 điểm Wifi công cộng phục vụ người dân (Công viên Xà No (Chợ Đêm), khu văn hóa Hồ Sen và tại Bộ phận và trả kết quả thành phố). Hàng năm thành phố rà soát đánh giá hiện trạng mức độ chính quyền điện tử, từ đó xây dựng kế hoạch đầu tư ứng dụng CNTT, xây dựng các phần mềm ứng dụng đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính.

## **VI. GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện CCHC đồng bộ và thống nhất**

Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan Thường trực CCHC và các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung CCHC trong Kế hoạch tổng thể. Có cơ chế phối hợp, thống nhất, phân công trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung CCHC để bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

### **2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội**

CCHC không chỉ là công việc riêng của hệ thống hành chính, mà là yêu cầu chung của toàn xã hội. Vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi CBCCVC và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước. Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ CBCCVC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Cần phải tiếp tục sử dụng công cụ, biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, như tăng cường lấy ý kiến người dân để đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của CBCCVC; lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

### **3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho CCHC**

Phải huy động và bố trí đủ CBCCVC có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao năng lực nghiên cứu và chỉ đạo của các cơ quan có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC.

Bố trí đủ nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách nhà nước để xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án CCHC.

### **4. Tạo động lực cải cách trong đội ngũ CBCCVC**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ CBCCVC đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích CBCCVC hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế cho nghỉ việc đối với những CBCCVC những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ CBCCVC bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ CBCCVC bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; đổi mới phương thức đánh giá CBCCVC dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

### **5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện**

## **nhệm vụ CCHC; thường xuyên đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức**

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả CCHC hàng năm của cơ quan hành chính các cấp; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của các cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính.

## **6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC**

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

*(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ cụ thể triển khai công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025)*

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và Chủ tịch UBND các phường, xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện Kế hoạch của thành phố; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (thông qua Phòng Nội vụ) trước ngày 30 tháng 10.

#### **1. Phòng Nội vụ**

Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công chức, công vụ và đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN. Theo dõi, đánh giá cơ quan, đơn vị làm tốt công tác CCHC đề nghị khen thưởng hàng năm hoặc khen thưởng đột xuất.

Trình UBND thành phố quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện CCHC; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác CCHC ở các cơ quan, đơn vị.

## **2. Phòng Tư pháp**

Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Tham mưu UBND thành phố phân bổ kinh phí phục vụ kịp thời thực hiện Kế hoạch; việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp; thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị, tổng hợp và trình UBND thành phố quyết định; hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

## **4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan chuyên môn và UBND các phường, xã làm tốt công tác thông tin và truyền thông, công tác tuyên truyền về CCHC, hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng CNTT trong CCHC.

## **5. Văn phòng HĐND&UBND thành phố**

Chủ trì, phối hợp theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện cải cách TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa hiện đại, công tác thực việc áp dụng tiêu chuẩn ISO.

Giao Phòng Nội vụ chủ trì, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng, hàng năm sơ kết báo cáo UBND thành phố trước ngày 30 tháng 11 hàng năm./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang;
- TT: TU, HĐND TP;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND TP;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hoa Phượng**